

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27/BHHK-BKS

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2014

BÁO CÁO KIỂM SOÁT NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không;

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về công tác kiểm soát hoạt động của Công ty năm 2013 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2013 kinh tế trong và ngoài nước có chuyển biến tích cực hơn năm trước, như GDP Việt Nam tiếp tục tăng trưởng (khoảng 5,24%), nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng đáng kể (khoảng 10% so với năm 2012), các chính sách quản lý vĩ mô của nhà nước trong lĩnh vực tài chính, tiền tệ đã góp phần thúc đẩy hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp... tuy nhiên, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm vẫn đối mặt với rủi ro tiềm ẩn về gánh nợ xấu và hiệu quả kinh doanh thấp của các doanh nghiệp trong nền kinh tế. Những yếu tố thị trường đó có tác động không nhỏ đến hoạt động của Công ty trên cả hoạt động kinh doanh bảo hiểm và hoạt động đầu tư. Năm 2013 Công ty đã có nhiều hoạt động quản trị nhằm tối đa hóa hiệu quả bộ máy quản lý điều hành, quyết liệt hơn trong chỉ đạo hoạt động kinh doanh, tổ chức nhân sự và minh bạch thông tin tài chính.

Năm 2013 Công ty đạt mức lợi nhuận trước thuế khoảng 34,493 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 25 tỷ đồng (tương đương 108% kế hoạch 2013) tuy nhiên hoạt động kinh doanh bảo hiểm vẫn bị lỗ, hoạt động đầu tư còn gặp nhiều khó khăn và quy mô tài sản của Công ty giảm so với năm trước.

1.1. Hoạt động kinh doanh bảo hiểm

1.1.1. Kết quả về doanh thu bảo hiểm

Tổng doanh thu bảo hiểm đạt mức 450 tỷ đồng, tương đương khoảng 90% kế hoạch doanh thu 2013, trong đó nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới; bảo hiểm dầu khí, khác và doanh thu nhận tái bảo hiểm là đạt và vượt kế hoạch năm 2013 về doanh thu, các nghiệp vụ còn lại đều không đạt kế hoạch, kể cả doanh thu về bảo hiểm hàng không (khoảng 94% kế hoạch). So với năm trước, doanh thu bảo hiểm gốc năm 2013 giảm khoảng 3,5%, tuy nhiên chi phí bồi thường giảm mạnh so với năm 2012. Cụ thể:

- Chi bồi thường bảo hiểm gốc năm 2013 là 102,3 tỷ đồng, giảm 34% so với thực hiện năm 2012, tương đương giảm 53,8 tỷ đồng.

- Chi bồi thường nhận tái năm 2013 là 15,5 tỷ đồng, tăng 12,7 tỷ đồng (nguyên nhân tăng chủ yếu là bồi thường cho các tổn thất năm 2012).

- Chi Bồi thường trách nhiệm giữ lại của VNI là 47,3 tỷ đồng giảm 28,7 tỷ đồng, tương đương giảm 37,8% so với thực hiện năm 2012.

1.1.2 Chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm

Năm 2013 việc kiểm soát định mức chi phí kinh doanh, kiểm soát bồi thường đã có chuyển biến tốt ở hầu hết các đơn vị cấp dưới. Công tác kiểm tra, giám sát về tài chính kế toán định kỳ được coi trọng. Công ty có nhiều giải pháp, đề xuất để quản lý định mức chi phí. Năm 2013 không còn tình trạng chi vượt định mức chi phí kinh doanh, chi phí quản lý giảm so với 2012.

Tổng chi phí hoa hồng bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm, chi phí bán hàng và quản lý Công ty khoảng 117 tỷ đồng, tương đương 95% kế hoạch năm 2013.

Các quỹ dự phòng nghiệp vụ tại 31/12/2013 đạt 99 tỷ đồng tăng 8 tỷ đồng so với 31/12/2012, trong khi kế hoạch năm 2013 tăng 18 tỷ đồng.

1.1.3. Quản lý hệ thống mạng lưới hoạt động kinh doanh bảo hiểm

Công ty đã thực hiện tái cơ cấu, rà soát sắp xếp lại một số đơn vị hoạt động yếu kém. Một số Chi nhánh, VPKV đã chấm dứt hoạt động để đảm bảo, nâng cao hiệu quả quản lý, kinh doanh. Công ty đã rất nỗ lực trong việc hoàn thiện cơ cấu tổ chức; cơ chế quản lý, điều hành, thực hiện rà soát, ban hành các văn bản qui định phục vụ cho công tác quản lý định mức bảo hiểm.

Tuy nhiên, năm 2013 hệ thống kinh doanh Công ty đã bị mất một loạt các dịch vụ phi hàng không của các đơn vị có vốn góp hoặc trong hệ thống của

VNA. Có tới 7 đơn vị là Chi nhánh (tổng số 10 đơn vị) của Công ty không hoàn thành kế hoạch doanh thu kinh doanh bảo hiểm năm 2013, trong đó Chi nhánh TP Hồ Chí Minh chỉ đạt 54,7% và Trung tâm kinh doanh đạt mức rất thấp là 35,3%.

Thị trường TPHCM là địa bàn kinh doanh lớn nhất cả nước, tuy nhiên doanh thu của Chi nhánh TP Hồ Chí Minh chỉ chiếm tỷ trọng khoảng 8%/tổng doanh thu phi hàng không trong toàn hệ thống Công ty, hiệu quả hoạt động Chi nhánh này rất thấp. Tổng giám đốc đã phân công 01 Phó Tổng giám đốc phụ trách Chi nhánh này nhưng cũng không có hiệu quả rõ rệt về quản trị và điều hành. Uy tín Công ty tại địa bàn TP Hồ Chí Minh giảm sút nghiêm trọng.

1.2. Hoạt động Đầu tư

Doanh thu hoạt động tài chính đạt 61,7 tỷ đồng (tương đương khoảng 97% kế hoạch), trong đó hoạt động đầu tư chứng khoán, đầu tư tiền gửi đạt và vượt kế hoạch 2013. Lợi nhuận hoạt động tài chính đạt 39,1 tỷ đồng (tương đương 94,8% kế hoạch 2013). Trong đó lưu ý khoản đầu tư 90,90 tỷ đồng gồm còn phải thu gốc và lãi tiền gửi của Công ty Vinashin: 43,24 tỷ đồng (gốc: 38,4 tỷ; lãi 4,8 tỷ) và trái phiếu Công ty CP Sông Đà Thăng Long (STL): 47,66 tỷ đồng (Gốc 31,2 tỷ; lãi 16,4 tỷ). Hai khoản đầu tư này dự kiến phải trích lập dự phòng 76,51 tỷ, (Tài sản đảm bảo dự kiến thu hồi 14,38 tỷ đồng). Tổng số tiền đã trích lập đến 31/12/2013 của 2 khoản này là khoảng 51,93 tỷ đồng.

Đầu tư ngắn hạn của công ty tăng nhanh trong khi các khoản đầu tư dài hạn giảm đáng kể, thể hiện doanh thu hoạt động đầu tư của Công ty chủ yếu từ gửi tiền tiết kiệm và phụ thuộc vào biến động lãi suất tiền gửi tiết kiệm trên thị trường vốn ngắn hạn hơn là các hoạt động đầu tư vốn vào kênh chứng khoán, trái phiếu dài hạn, góp vốn.

1.3. Các hoạt động khác của Công ty

Việc lập, giao và triển khai kế hoạch kinh doanh đã được cải thiện tốt hơn, nhưng vẫn bị chậm so với năm kế hoạch. Bộ phận kiểm soát nội bộ của Công ty đã thực hiện nhiều đợt kiểm tra, kiểm soát phát hiện và chấn chỉnh các tồn tại tại các đơn vị, tuy nhiên bản thân hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty còn nhiều hạn chế về cơ chế hoạt động.

Về chính sách đối với người lao động: Công ty tuân thủ đúng Pháp luật và các quy định của nhà nước về chính sách đối với người lao động. Mặc dù trong điều kiện kinh doanh khó khăn nhưng Công ty vẫn duy trì những chính sách và chế độ khác ngoài lương (gồm thưởng, phúc lợi) để quan tâm đến người

lao động. Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ tuân thủ đúng quy định tuyển dụng của Công ty và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Nghĩa vụ thuế và đối với nhà nước và các nghĩa vụ với các bên thứ ba: Công ty thực hiện tốt các nghĩa vụ thuế với nhà nước. Không có kiện tụng, tranh chấp lớn đáng kể ngoài tầm kiểm soát của Công ty trong quan hệ với khách hàng.

Thay đổi cổ đông lớn: Năm 2013 các cổ đông sáng lập và đều nắm giữ 10% vốn Điều lệ Công ty là Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam và Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam đã chuyển nhượng toàn bộ cổ phần cho các cổ đông khác (Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Hà Nội nhận chuyển nhượng và sở hữu 9.000.000 cổ phần và Bà Trịnh Thị Lan nhận chuyển nhượng và sở hữu 1.000.000 cổ phần). Việc chuyển nhượng cổ phần của các cổ đông sáng lập trên tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong năm 2013 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại, khiếu kiện nào của các cổ đông Công ty.

II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2013

Công ty đã áp dụng Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm ban hành theo Quyết định số 1296TC/QĐ/CĐKT ban hành ngày 31/12/1996 và Quyết định số 150/2001/QĐ-BTC, ngày 31/12/2001 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung chế độ kế toán doanh nghiệp bảo hiểm, các chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ tài chính ban hành; Thông tư số 210/2009/TT -BTC của Bộ Tài chính, hướng dẫn áp dụng Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế về trình bày báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính và các văn bản pháp luật liên quan khác.

Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Công ty được lập tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các qui định hiện hành của pháp luật về kế toán; thể hiện đúng và hợp lý tình hình tài chính của Công ty; phù hợp với kết quả kiểm toán của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2013 và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013 của Công ty như sau:

Đơn vị tiền: đồng.

	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2012	So sánh 2013/2012 (%)
A	Tổng tài sản	943.093.302.966	992.928.620.379	94.98
I	Tài sản ngắn hạn	890.974.327.185	867.242.663.695	102.74
1	Tiền	182.337.903.315	164.004.511.492	111.18
2	Đầu tư ngắn hạn	436.941.472.176	313.499.778.202	139.38
3	Các khoản phải thu	269.057.722.507	383.940.487.180	70.08
4	Tài sản ngắn hạn khác	2.637.229.187	5.797.886.821	45.49
I	Tài sản dài hạn	52.118.975.781	125.685.956.684	41.47
1	Tài sản cố định	5.633.616.866	8.686.956.774	64.85
2	Các khoản đầu tư TC dài hạn	37.990.000.000	107.990.000.000	35.18
3	Tài sản dài hạn khác	8.495.358.915	9.008.999.910	94.30
B	Tổng nguồn vốn	943.093.302.966	992.928.620.379	94.98
I	Nợ phải trả	412.083.013.502	451.639.207.974	91.24
1	Nợ ngắn hạn	209.432.649.539	238.369.297.682	87.86
2	Các khoản dự phòng Ng.vụ	197.736.387.085	207.234.539.870	95.42
3	Nợ khác	4.913.976.878	6.035.370.422	81.42
I	Vốn chủ sở hữu	531.010.289.464	541.289.412.405	98.10
1	Vốn cổ phần	500.000.000.000	500.000.000.000	100.00
2	Chênh lệch tỷ giá		-	
3	Quỹ dự trữ bắt buộc	8.082.261.173	6.832.256.420	118.30
4	Lợi nhuận chưa phân phối	22.928.028.291	34.457.155.985	66.54
C	Các chỉ tiêu kết quả KD			
1	Tổng lợi nhuận KTtrước thuế	34.493.324.390	51.318.336.202	67.21
2	Thuế TNDN phải nộp	9.493.229.331	13.278.224.073	71.49
3	Lợi nhuận sau thuế thu TNDN	25.000.095.059	38.040.112.129	65.72

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

Qua công tác kiểm tra, giám sát năm 2013, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Tổng giám đốc đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ đúng với luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

Hoạt động của HĐQT :

Trong năm 2013, HĐQT đã tổ chức họp 05 lần thông qua hình thức tập trung và 20 lần lấy ý kiến bằng văn bản liên quan đến vấn đề trọng yếu của Công ty như: họp thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, công tác tổ chức, nhân sự, tái cơ cấu, phân công các mảng công việc cho từng thành viên HĐQT; họp để đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2013 và trao đổi xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2014; chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013, thể hiện ở việc HĐQT đã ban hành 29 Nghị quyết giao cho Tổng giám đốc triển khai thực hiện như:

- Thông qua phương án tái cơ cấu lại về tổ chức, bộ máy và nhân sự của các Ban thuộc hội sở và các chi nhánh, bao gồm việc thành lập Trung tâm kinh doanh và Chi nhánh Thăng Long tại Hà Nội;
- Thông qua và ban hành qui chế tổ chức các đơn vị trực thuộc VN;
- Thông qua việc bồi thường tổn thất trên phân cấp đối với một số nghiệp vụ.

HĐQT đặc biệt chú ý đến khâu tổ chức, cơ cấu lại hệ thống mạng lưới Công ty, công tác Đầu tư kinh doanh, quản trị chi phí và thu hồi công nợ

Hoạt động của Tổng Giám đốc:

- Tổng Giám đốc đã có nhiều đổi mới cách thức điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty, triển khai xây dựng và hoàn thiện các Quy chế, Quy trình phù hợp với tình hình thực tế.

- Thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ với các lãnh đạo Ban chức năng và Chi nhánh. Ban Giám đốc đã thường xuyên xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT để thực hiện nhiệm vụ đề ra theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Tổng Giám đốc đã có sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban điều hành Công ty. Từng thành viên trong Ban điều hành đã thực hiện đúng theo nhiệm vụ được phân công.

Tất cả các hoạt động của Công ty đều phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam, việc công bố thông tin được thực hiện kịp thời, minh bạch. Hệ thống tổ chức kế toán đều theo Chuẩn mực Kế toán Việt nam. Các báo cáo đảm bảo tính trung thực, khách quan và chính xác.

Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty:

Trong năm 2013, Ban kiểm soát đã tham gia phần lớn các cuộc họp HĐQT Công ty và được cung cấp đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định, tài liệu, chứng từ HĐQT và Tổng Giám đốc theo đúng diễn biến hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát.

IV. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2013

Ban kiểm soát Công ty gồm các thành viên:

Bà Nguyễn Thị Kim Thoa	- Trưởng ban.
Ông Lương Đức Chính	- Ủy viên.
Bà Nguyễn Thị Thiên Kim	- Ủy viên.
Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	- Ủy viên.

đã thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo qui định tại Điều lệ Công ty, Qui chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, cụ thể:

- Giám sát các hoạt động của Công ty và việc tuân thủ quy định của pháp luật, qui định của Điều lệ Công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty đối với Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác trong quản lý và điều hành Công ty.

- Thực hiện các cuộc kiểm soát tại Công ty và các chi nhánh, tham gia các đoàn công tác, đoàn kiểm tra. Tham gia các cuộc họp do HĐQT Công ty mời họp. Phối hợp tốt hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT và Tổng giám đốc.

- Đánh giá cơ chế tổ chức, hoạt động và quản trị, mạng lưới kinh doanh, hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty, tình hình hoạt động kinh doanh hàng năm của Công ty. Xem xét những kết quả kiểm tra nội bộ của Công ty. Thẩm định báo cáo tài chính.

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán. Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ

các kết quả kiểm toán. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban điều hành Công ty.

- Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ qui định Điều lệ Công ty.
- Thực hiện các công việc khác theo qui định của Pháp luật, Điều lệ Công ty hoặc theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

V. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát kiến nghị với Công ty như sau:

Thứ nhất, về công tác đánh giá và giao kế hoạch kinh doanh cho các đơn vị, Chi nhánh: Công ty cần có các đánh giá chính xác thực trạng năng lực kinh doanh từng đơn vị và đánh giá được thị trường nơi Công ty có Chi nhánh hoạt động. Xác lập vị trí Công ty trong bối cảnh cạnh tranh với các công ty bảo hiểm khác trong quan hệ với chiến lược phát triển công ty để có kế hoạch kinh doanh hàng năm cho các đơn vị sát với thực tế hơn, phù hợp với năng lực kinh doanh của Công ty và đơn vị đó và tránh được nhiều tổn thất không cần thiết về chi phí quản trị, điều hành trong triển khai kế hoạch kinh doanh.

Năm 2013 Công ty đã rất cố gắng trong công tác cơ cấu, sắp xếp hệ thống mạng lưới hoạt động của Công ty, nhưng kết quả hoạt động năm 2013 chưa phản ánh việc tăng trưởng của Công ty qua kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh 2013 và năng suất lao động bình quân của lao động Công ty vẫn được đánh giá là thấp so với các công ty bảo hiểm khác có quy mô tương đương. Việc này đã được Ban kiểm soát kiến nghị nhiều lần trong các Đại hội đồng cổ đông của Công ty.

Thứ hai, Tổng quan nền kinh tế trong nước đã bắt đầu chuyển biến tích cực hơn, thị trường bảo hiểm xuất hiện nhiều cơ hội kinh doanh tốt hơn trong năm 2014, đề xuất Công ty cần đẩy mạnh mảng hoạt động đầu tư xu hướng dài hạn hơn bằng cách tìm kiếm lợi nhuận đầu tư qua các kênh đầu tư vốn, chứng khoán và trái phiếu doanh nghiệp hơn là tập trung quá nhiều vào đầu tư tiền gửi tiết kiệm như hiện nay. Việc này đòi hỏi sự sắc bén và quyết đoán của Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị Công ty.

Thứ ba, Về quản trị công ty: công tác quản lý và ghi nhận doanh thu hoạt động bảo hiểm cần được Công ty quy định và thống nhất trong toàn Công ty (về đơn bảo hiểm, hợp đồng bảo hiểm, hóa đơn). Công tác bồi thường cần tăng cường giám sát đảm bảo chặt chẽ và đúng theo hồ sơ bồi thường đã được Công ty phê duyệt và thực hiện tuân thủ theo danh sách các công ty giám định đã được

phê duyệt. Công tác quản lý hồ sơ, tài liệu bảo hiểm tại các đơn vị cần được quan tâm. Công tác cán bộ, đặc biệt là cán bộ khai thác nghiệp vụ tài sản, kỹ thuật; tàu, hàng cần được chú trọng về nghiệp vụ, trình độ để tăng năng suất lao động và đủ về số lượng để hoạt động. Cần sửa đổi quy chế lương và một số quy định liên quan đến người lao động để ổn định đội ngũ nhân sự dài hạn.

Thứ tư, Tiếp tục củng cố công tác kiểm soát nội bộ, cần thiết phải đẩy mạnh hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty và xây dựng cơ chế phù hợp cho bộ phận này hoạt động thực sự để trợ giúp việc điều hành, quản lý Công ty.

Thứ năm, HĐQT Công ty cần có các chỉ đạo cụ thể để triển khai thực hiện các khuyến cáo của Ban kiểm soát, kiểm toán độc lập và các đoàn thanh tra, kiểm tra.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2013, báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần bảo hiểm Hàng không thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu BKS, VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Kim Thoa